

Số: 23/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 06 tháng 07 năm 2026

## BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

### I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

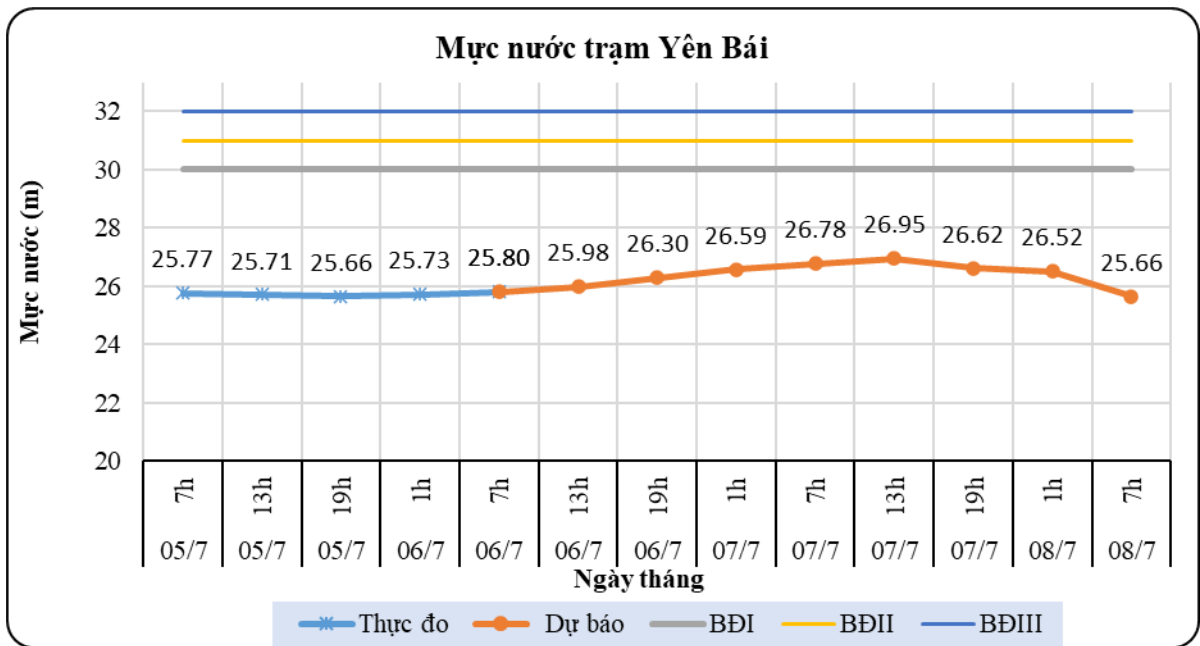
#### I.1. Trạm Yên Bái

##### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế tăng.

##### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi.



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

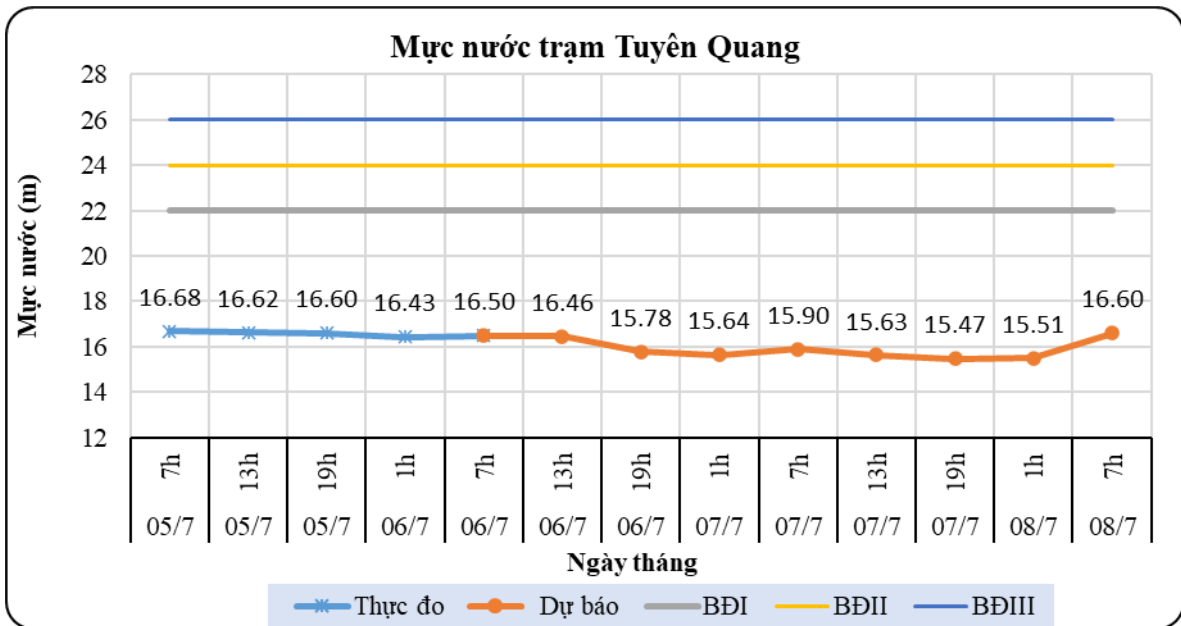
#### I.2. Trạm Tuyên Quang

##### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

##### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



**Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang**

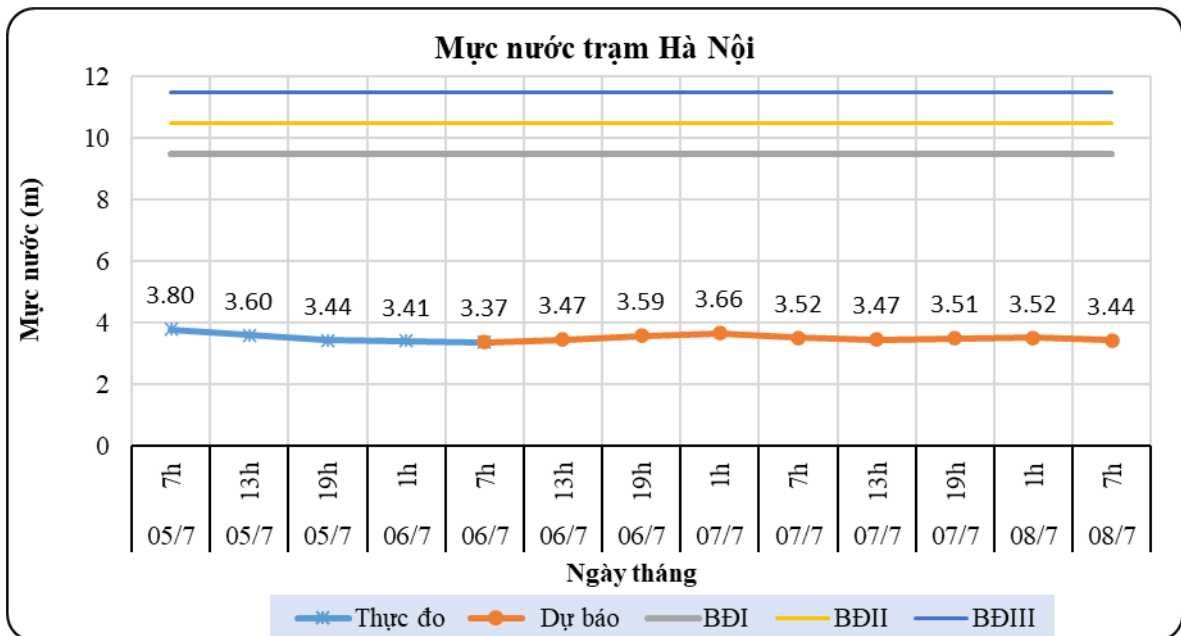
### I.3. Trạm Hà Nội

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế giảm.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi.



**Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội**

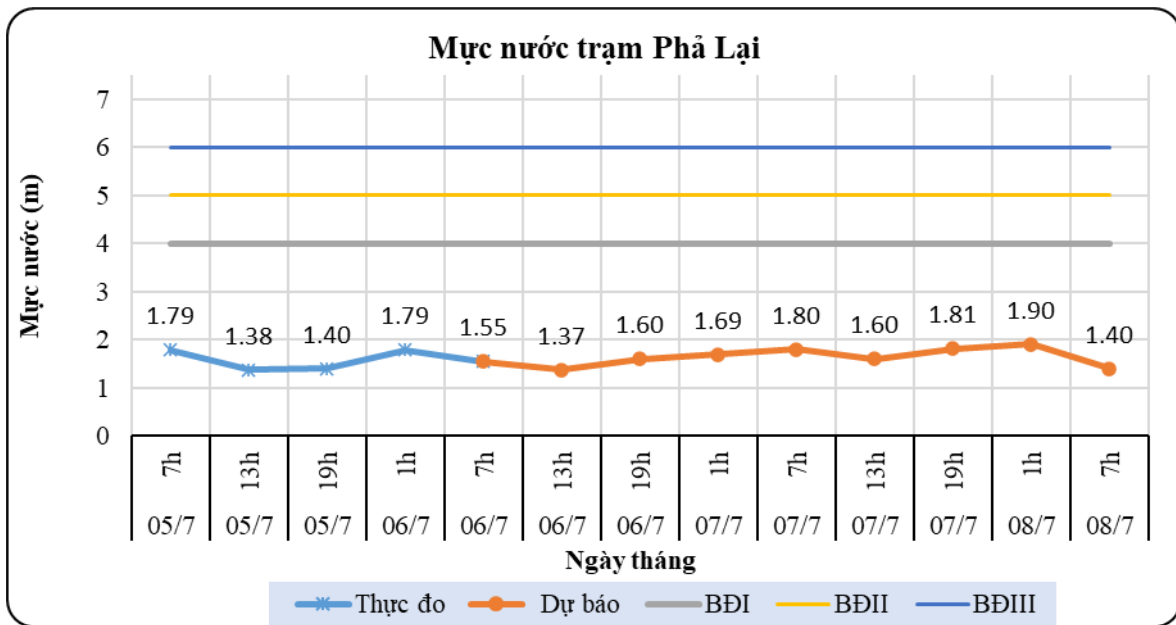
### I.4. Trạm Phả Lại

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.

**b. Dự báo, cảnh báo**

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.



**Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại**

**II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA**

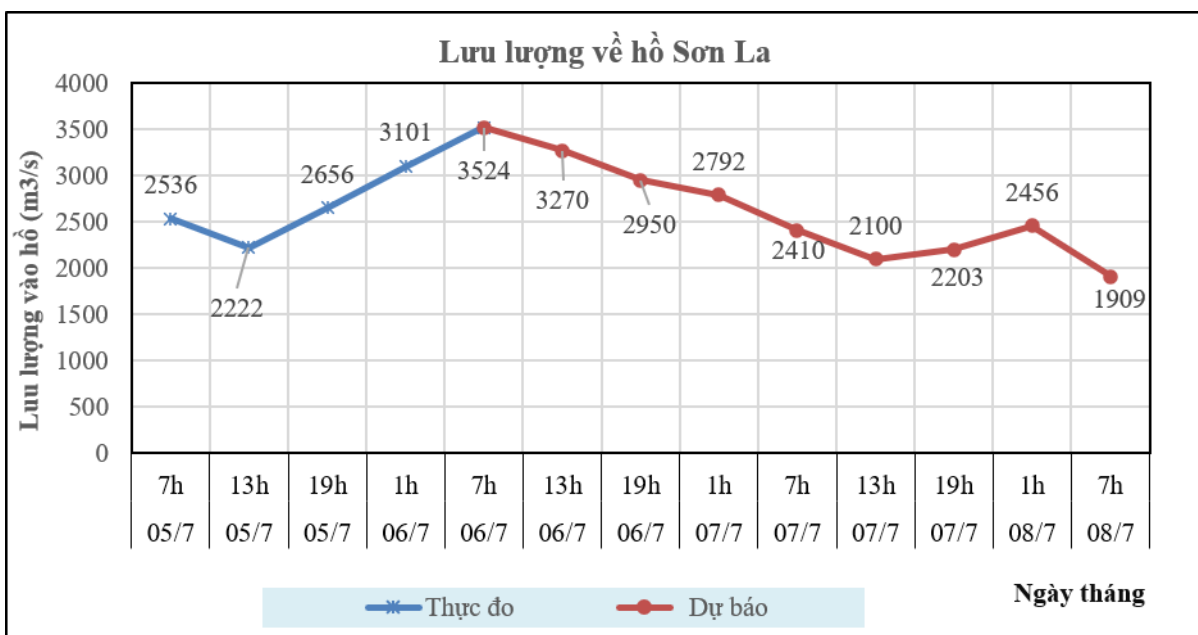
**II.1. Hồ Sơn La**

**a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ**

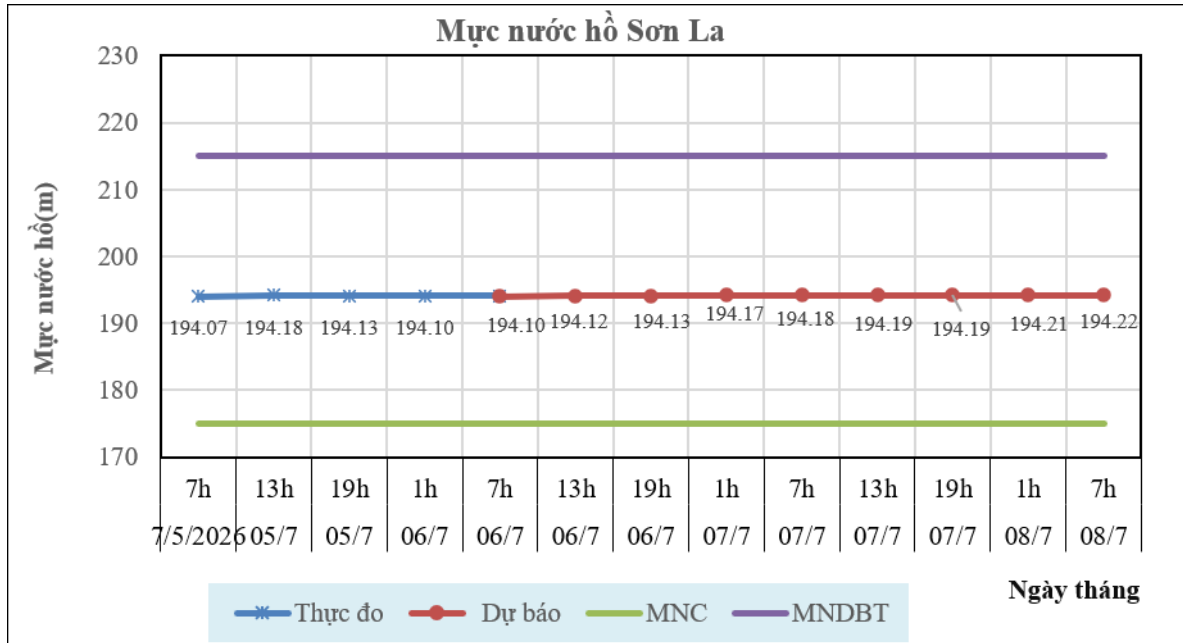
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 06/07/2026 đạt 3524m<sup>3</sup>/s, mực nước hồ đạt 194.1m, lưu lượng có xu thế tăng, mực nước có xu thế giảm.

**b. Dự báo, cảnh báo**

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 2410m<sup>3</sup>/s, mực nước hồ 194.18m, 48h tới lưu lượng đạt 1909m<sup>3</sup>/s, mực nước đạt 194.22m.



**Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La**



**Hình 6: Mức nước hồ Sơn La**

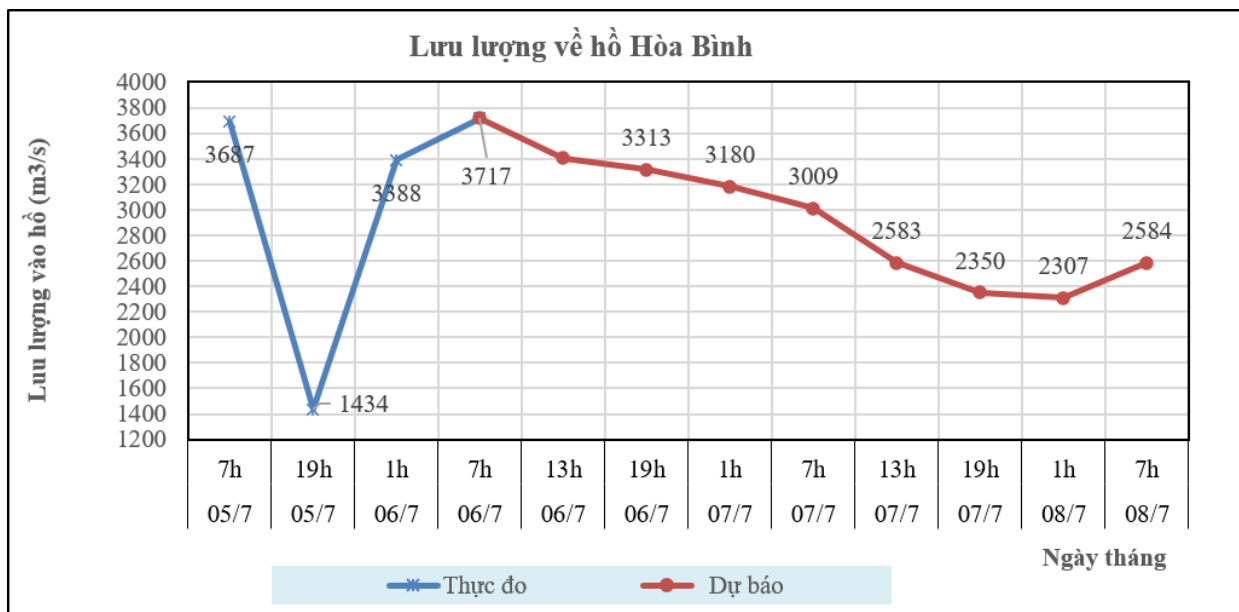
## II.2. Hồ Hòa Bình

### a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

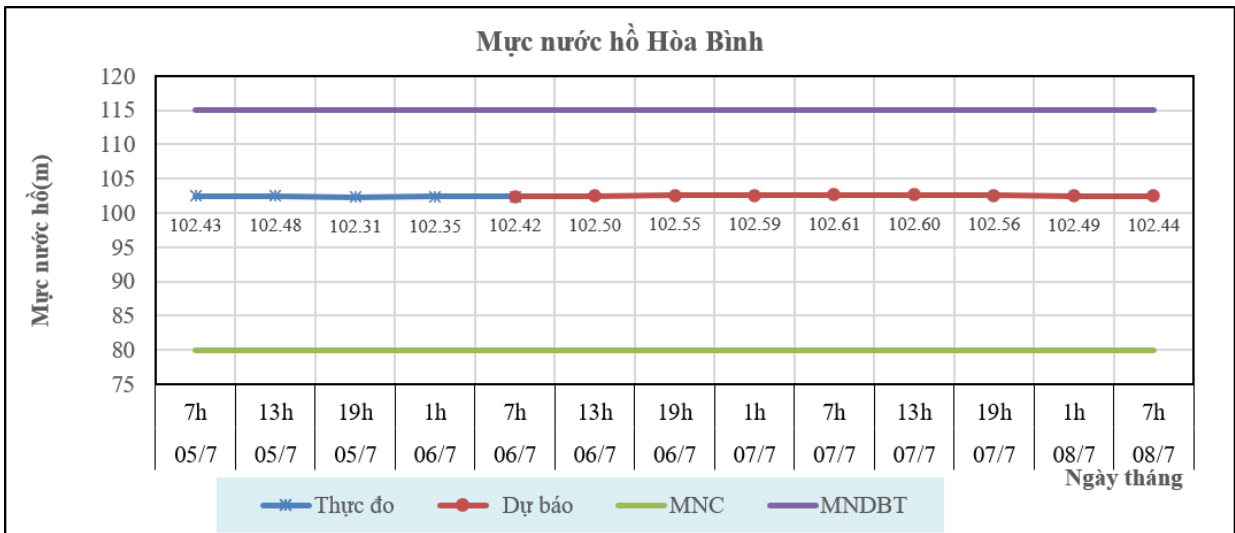
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 06/07/2026 đạt 3717m<sup>3</sup>/s, mực nước hồ đạt 102.42m, lưu lượng và mực nước có xu thế biến đổi.

### b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3009m<sup>3</sup>/s, mực nước hồ 102.61m, 48h tới lưu lượng đạt 2584m<sup>3</sup>/s, mực nước đạt 102.44m.



**Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình**



**Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình**

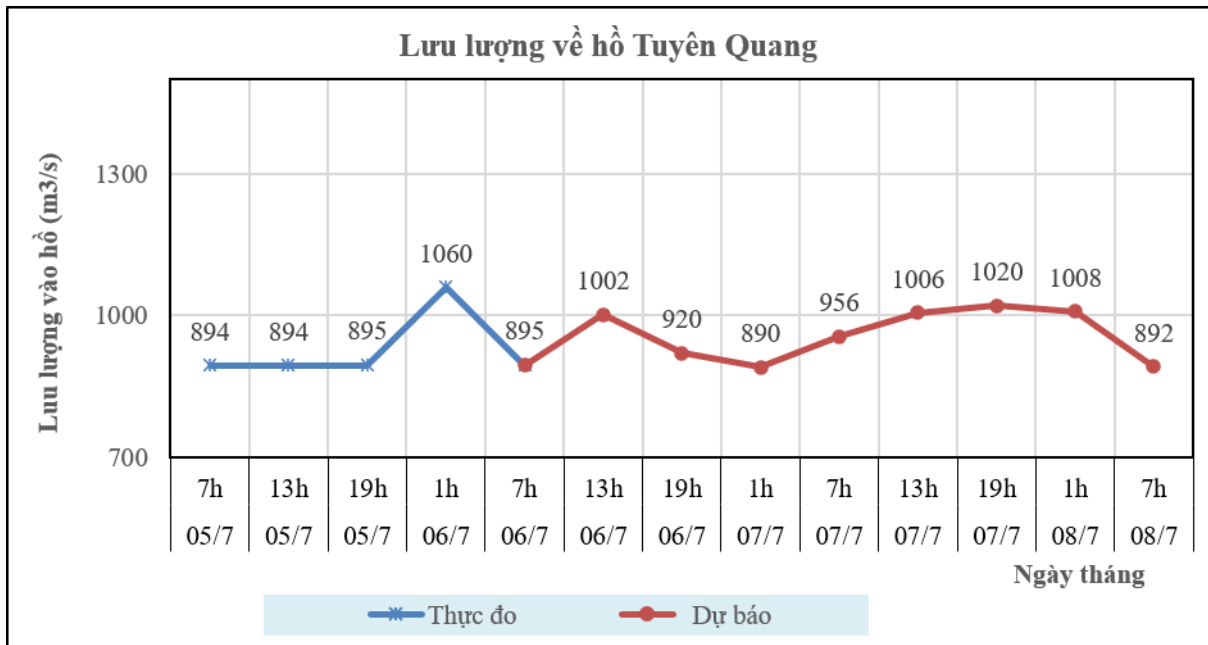
### II.3. Hồ Tuyên Quang

#### a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

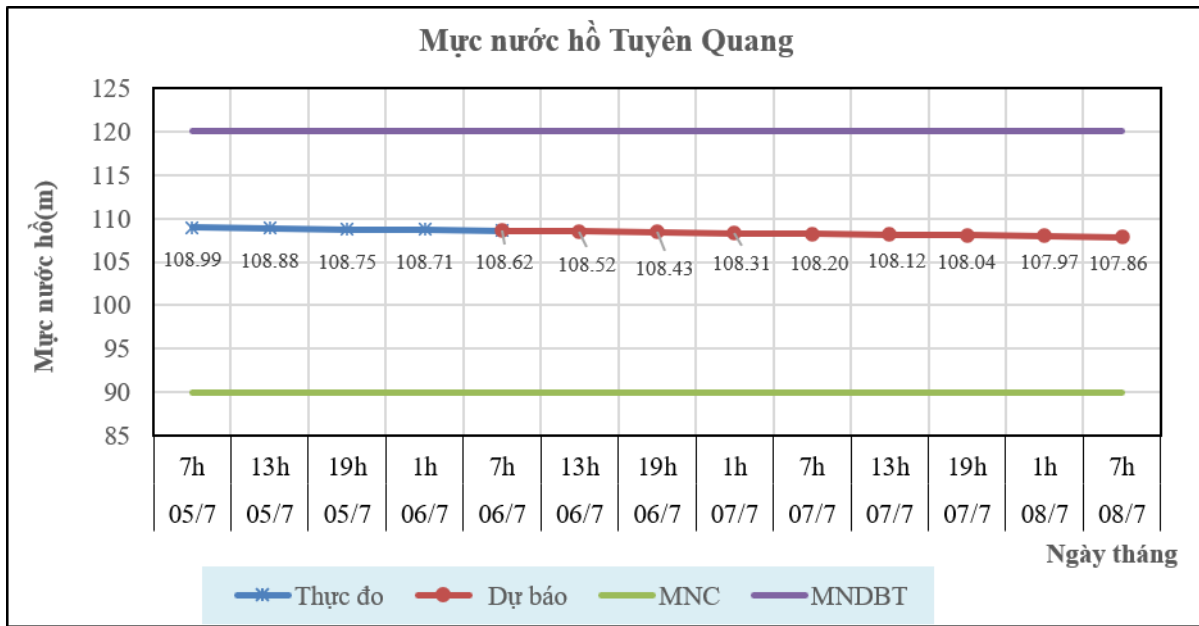
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 06/07/2026 đạt 895m<sup>3</sup>/s, mực nước hồ đạt 108.62m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 956m<sup>3</sup>/s, mực nước hồ 108.20m, 48h tới lưu lượng đạt 892m<sup>3</sup>/s, mực nước đạt 107.86m.



**Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang**



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

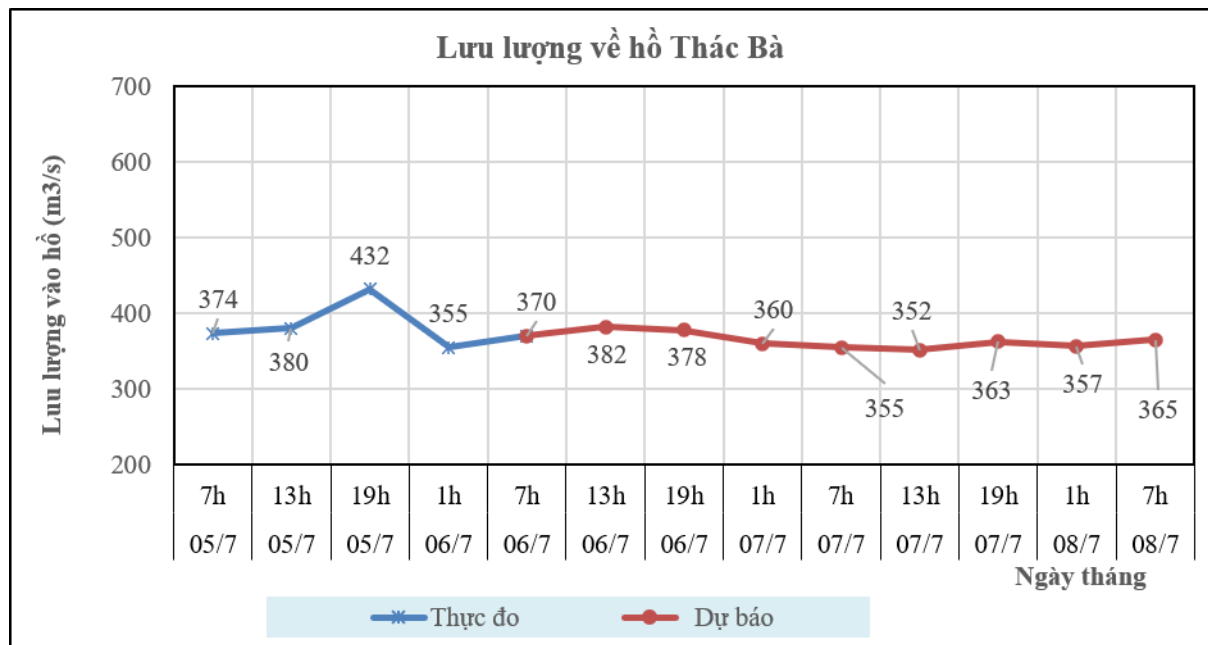
## II.4. Hồ Thác Bà

### a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

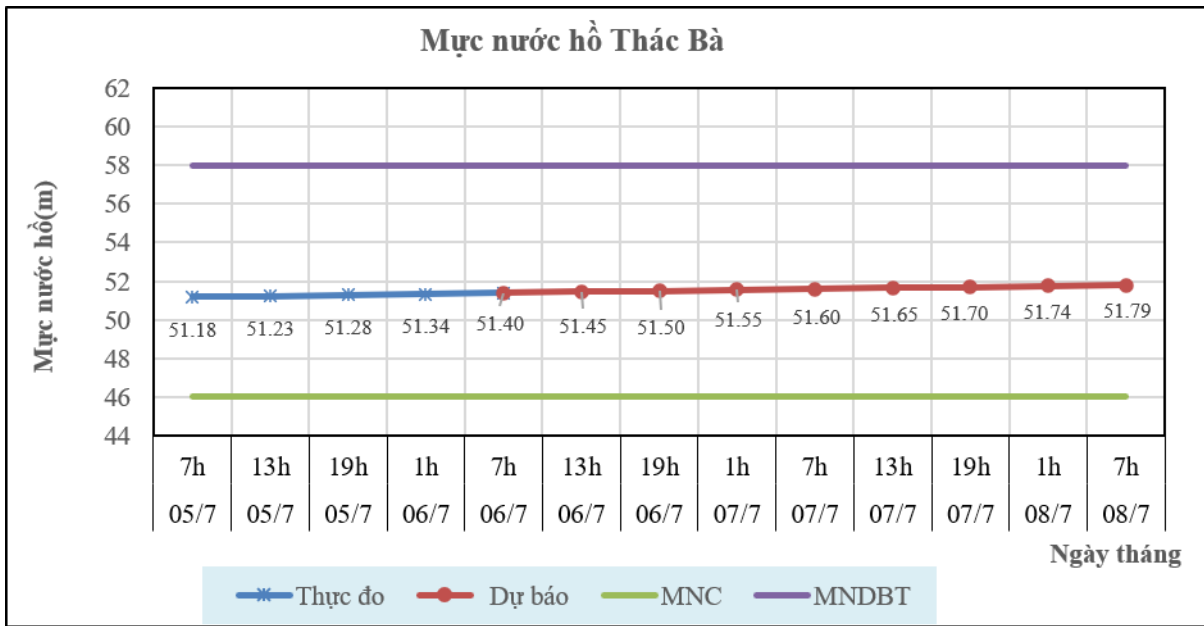
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 06/07/2026 đạt 370m<sup>3</sup>/s, mực nước hồ đạt 51.4m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

### b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 355m<sup>3</sup>/s, mực nước hồ 51.6m, 48h tới lưu lượng đạt 365m<sup>3</sup>/s, mực nước đạt 51.79m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Thác Bà



**Hình 10: Mức nước hồ Thác Bà**

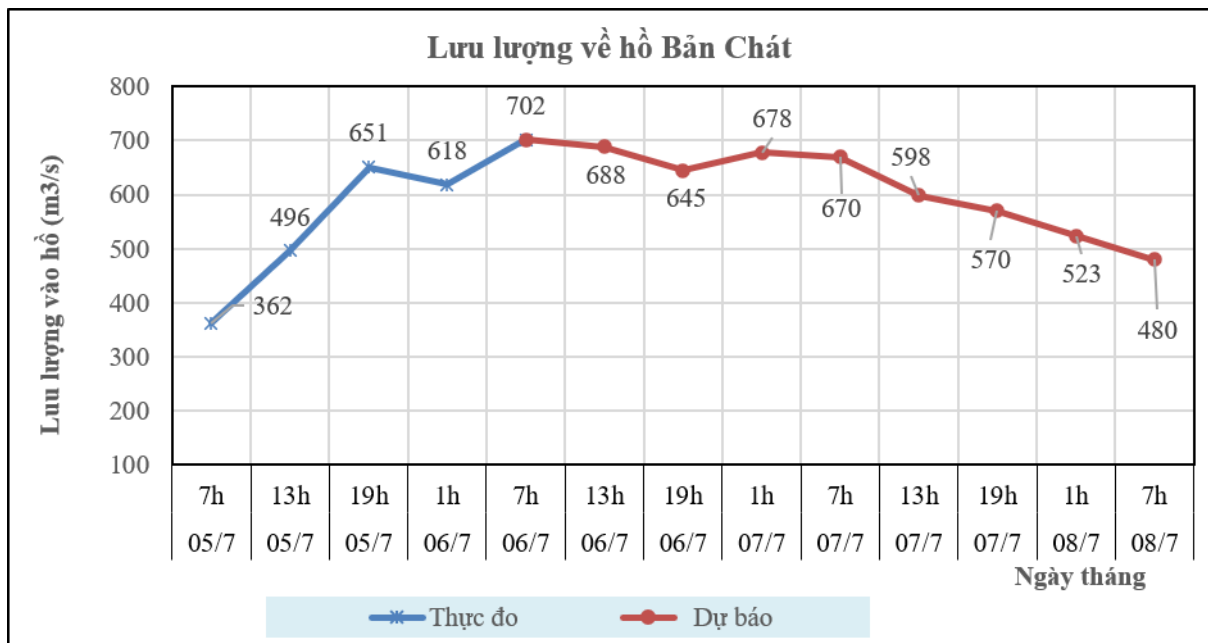
## II.5. Hồ Bản Chát

### a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

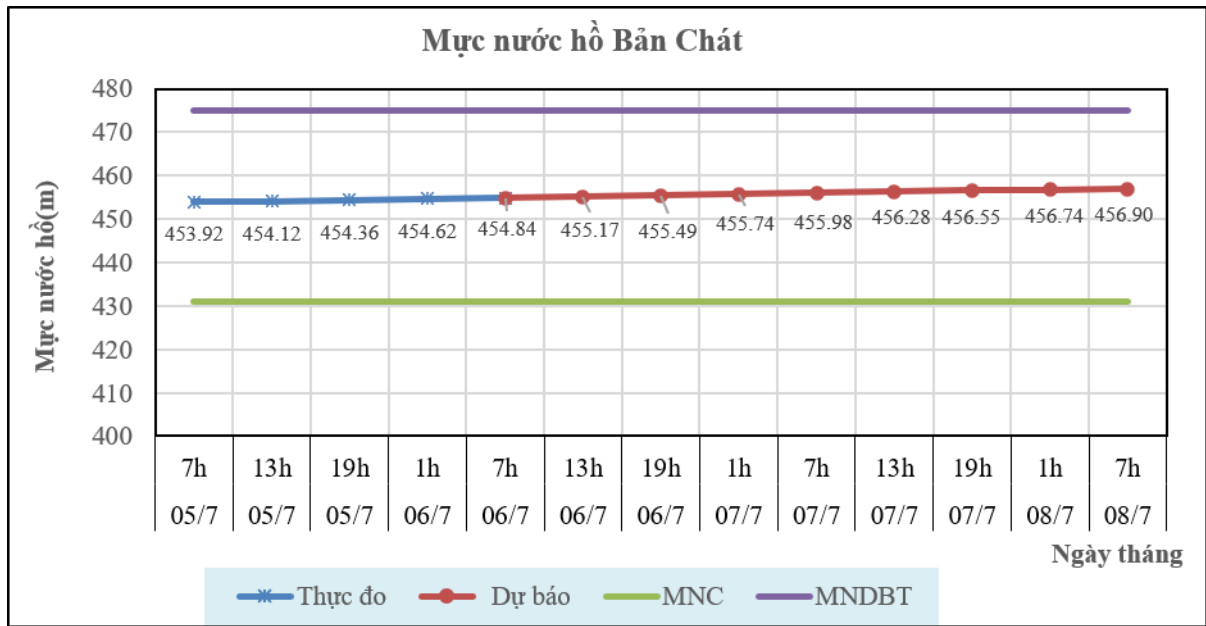
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 06/07/2026 đạt 702m<sup>3</sup>/s, mực nước hồ đạt 454.84m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

### b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 670m<sup>3</sup>/s, mực nước hồ 455.98m, 48h tới lưu lượng đạt 480m<sup>3</sup>/s, mực nước đạt 456.90m.



**Hình 9: Lưu lượng hồ Bản Chát**



**Hình 10: Mức nước hồ Bản Chát**

### III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKT TVMT&B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La					Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bản Chát				
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m <sup>3</sup> /s)	Lưu lượng xả (m <sup>3</sup> /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m <sup>3</sup> /s)	Lưu lượng xả (m <sup>3</sup> /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m <sup>3</sup> /s)	Lưu lượng xả (m <sup>3</sup> /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m <sup>3</sup> /s)	Lưu lượng xả (m <sup>3</sup> /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m <sup>3</sup> /s)	Lưu lượng xả (m <sup>3</sup> /s)	Mức nước hồ (m)
1	6/7/2026	13h	0	0	3270	3100	194.12	0	0	3402	2780	102.50	1	0	1002	1222.98	108.52	0	0	382	0	51.45	0	0	688	0	455.17
2		19h	0	0	2950	2580	194.13	0	0	3313	2972	102.55	1	0	920	1224.87	108.43	0	0	378	0	51.50	0	0	645	187	455.49
3	7/7/2026	1h	0	0	2792	2580	194.17	0	0	3180	2940	102.59	1	0	890	1223.37	108.31	0	0	360	0	51.55	0	0	678	181	455.74
4		7h	0	0	2410	2130	194.18	0	0	3009	2914	102.61	1	0	956	1224.14	108.20	0	0	355	0	51.60	0	0	670	211	455.98
5		13h	0	0	2100	2130	194.19	0	0	2583	2780	102.60	1	0	1006	1222.98	108.12	0	0	352	0	51.65	0	0	598	0	456.28
6		19h	0	0	2203	2200	194.19	0	0	2350	2972	102.56	1	0	1020	1224.87	108.04	0	0	363	0	51.70	0	0	570	187	456.55
7	8/7/2026	1h	0	0	2456	2100	194.21	0	0	2307	2940	102.49	1	0	1008	1223.37	107.97	0	0	357	0	51.74	0	0	523	181	456.74
8		7h	0	0	1909	2100	194.22	0	0	2584	2914	102.44	1	0	892	1224.14	107.86	0	0	365	0	51.79	0	0	480	211	456.90